



ĐẠI SỨ QUÁN HỢP CHỨNG QUỐC HOA KỲ

Phòng Thông tin - Văn hoá

Tầng 3, Rose Garden Tower, 6 Ngọc Khánh

Hà Nội, Việt Nam

(84-4) 831-4580 -- Fax: (84-4) 831-4601

TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ CỦA BỘ NGOẠI GIAO MỸ
CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA MỸ, 3/2001
AN NINH QUỐC GIA CỦA MỸ: CHÍNH QUYỀN BUSH

**ĐỊNH HÌNH CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ
CHO CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI MỸ**
Thượng nghị sĩ Jesse Helms

Thượng nghị sĩ Jesse Helms nói, những người Cộng hòa hiện đang kiểm soát Nhà Trắng và cả hai viện của Quốc hội đang đứng trước một cơ hội chưa từng có để định ra một hướng mới trong quan hệ quốc tế. Ông nêu ra một loạt các vấn đề cần ưu tiên trong chính sách đối ngoại trong đó ưu tiên hàng đầu là những nỗ lực thúc đẩy tự do, dân chủ trên toàn thế giới, đồng thời giảm quy mô "bộ máy viện trợ nước ngoài công kênh của Mỹ". Helms là chủ tịch uỷ ban đối ngoại thượng viện. Những lời bình luận của ông được trích từ bài phát biểu trước Viện doanh nghiệp Mỹ ngày 11 tháng Giêng.

Chúng ta không thể và không được làm ngơ trước thực tế đã thay đổi ở Washington. Lần đầu tiên trong vòng năm thập kỷ, những người Cộng hòa đã kiểm soát Nhà Trắng, Thượng viện và Hạ viện. Điều đó có nghĩa là những người Cộng hòa đang đứng trước một cơ hội chưa từng có để định hình chương trình nghị sự về chính sách - đặc biệt là trong lĩnh vực quan hệ quốc tế. Chúng ta sẽ và phải nắm lấy cơ hội này.

Một trong những ưu tiên hàng đầu của Ủy ban đối ngoại Thượng viện trong năm nay là giúp Tổng thống Bush thực hiện ý tưởng "chủ nghĩa bảo thủ nhân ái". Trong chiến dịch vận động tranh cử mùa thu, Tổng thống đã đưa ra triết lý về việc hỗ trợ cho các tổ chức tín ngưỡng và từ thiện tư nhân để giúp đỡ những người dân Mỹ nghèo khổ nhất. Tổng thống còn cam kết rằng: "Bất cứ nơi đâu khi chính quyền thấy phải có trách nhiệm giúp đỡ mọi người, trước tiên chính quyền sẽ trông cậy vào các tổ chức tín ngưỡng, các hội từ thiện và các tổ chức cộng đồng có khả năng cứu vớt và thay đổi cuộc sống con người. Chúng ta sẽ tập hợp những người giàu lòng nhân ái trong cộng đồng để tiến hành một cuộc chiến rất khác biệt chống nghèo đói và tuyệt vọng".

Tôi muốn nói với các bạn rằng: nếu chúng ta có thể triển khai "đội quân những người giàu lòng nhân ái" này trên khắp nước Mỹ thì chúng ta cũng có thể và phải triển khai đội quân đó trên toàn thế giới. Đã đến lúc phải vứt bỏ cái mác mà Tổng thống Bush đã rất đúng khi gọi là "lòng nhân ái bất thành của các quan chức chóp bu nhưng xa cách" và thay vào đó là hỗ trợ cho các tổ chức tín ngưỡng và tư nhân có mối quan tâm sâu sắc đến những người nghèo khổ.

Tôi muốn hợp tác cùng chính quyền Bush để thay thế Cơ quan Phát triển Quốc tế (USAID) bằng một Quỹ phát triển quốc tế mới có nhiệm vụ phân phát "các khoản viện trợ lớn", hỗ trợ các cơ quan cứu trợ tư nhân và các tổ chức tín ngưỡng như Samaritan's Purse, Catholic Relief Services và rất nhiều tổ chức khác như thế.

Chúng ta sẽ giảm quy mô bộ máy viện trợ nước ngoài công kênh của Mỹ - để tiết kiệm và dành từng đồng xu trong số tiền đó hỗ trợ cho "đội quân những người giàu lòng nhân ái" để giúp đỡ những người nghèo đói nhất trên thế giới.

Trong khi chúng ta bắt tay vào cải tiến cách thức nước Mỹ giúp đỡ những người gặp khó khăn về vật chất, chúng ta cũng phải chú ý tới một nhu cầu khác - nhu cầu tự do cho con người. Bởi vì, một chính sách đối ngoại mà cốt lõi của nó không mang lại tự do thì vừa không nhân ái, vừa không có khả năng bảo vệ con người.

Thập kỷ 90 là thập kỷ của những tiến bộ to lớn về dân chủ. Trong những năm đầu của thập kỷ, chúng ta đã chứng kiến sự sụp đổ của chủ nghĩa cộng sản ở Trung và Đông Âu và trong năm cuối cùng của thập kỷ, chúng ta chứng kiến sự chuyển giao êm đẹp quyền lực từ các đảng cầm quyền lâu năm sang cho những người dân chủ đối lập ở Đài Loan và Mê-xi-cô và sự thất bại của các nhà lãnh đạo độc tài ở những nơi như Nam Tư và Pê ru.

Mặc dù có được tiến bộ này nhưng phong trào toàn cầu tiến tới pháp quyền, dân chủ, xã hội văn minh và thị trường tự do sẽ còn gặp phải sự phản kháng ở nhiều nơi. Thách thức đối với chúng ta trong giai đoạn đầu thiên niên kỷ mới này - và giai đoạn đầu của chính quyền mới này - là phải củng cố những thành quả về dân chủ đã đạt được trong mười năm qua, đồng thời gây sức ép với những người vẫn không thừa nhận nguyên tắc tính hợp pháp về chủ quyền có được từ sự nhất trí của của giai cấp bị trị.

Nơi khởi đầu thích hợp là bán cầu này và đặc biệt là bên kia biên giới chúng ta. Tôi sẽ làm tất cả những gì có thể để giúp Tổng thống Fox và Tổng thống Bush định ra một thời kỳ mới cho quan hệ Mỹ - Mêhicô và tôi mong muốn hợp tác với chính quyền Bush để giúp cho mối quan hệ của chúng ta với chính phủ mới ở Mêhicô đi đúng hướng.

Trong khi nền dân chủ cuối cùng cũng đã bén rễ ở Mê-xi-cô thì chỉ cách bờ biển của chúng ta 90 dặm, chế độ độc tài chuyên chế cuối cùng của bán cầu này vẫn còn tồn tại. Buộc Castro từ bỏ quyền lực chưa bao giờ được chính quyền Clinton coi là một mục tiêu trong chính sách đối ngoại của mình. Những người phản đối cấm vận đã cảm nhận rất đúng rằng các quan chức trong chính quyền Clinton chưa bao giờ thực sự quyết tâm làm cô lập và buộc Castro phải từ bỏ quyền lực và chính quyền này đã không làm gì để thuyết phục họ làm điều đó. Với việc bầu ông Bush làm Tổng thống, những người phản đối lệnh cấm vận Cuba sẽ gặp phải bức tường gạch ở bên kia cuối đại lộ Pennsylvania. Tổng thống Bush là một người cam kết ủng hộ chính sách cấm vận. Sự ủng hộ này có nghĩa là không cần phải bàn cãi gì về lệnh cấm vận, chính quyền mới của Bush có một cơ hội ngàn vàng để đưa ra một chính sách mới đối với Cuba.

Mô hình chính sách mới đối với Cuba phải là những chính sách đã được triển khai thành công thời kỳ chính quyền Reagan - Bush trong những năm 1980 là làm suy yếu chủ nghĩa cộng sản ở Ba Lan. Trong những năm 1980, Mỹ đã đẩy nhanh quá trình chuyển giao dân chủ ở Ba Lan bằng việc cô lập chính quyền cộng sản ở Vác sa va, đồng thời tích cực bỏ lệnh cô lập người Ba Lan - ủng hộ phe đối lập dân chủ và xây dựng một xã hội dân sự đang phát triển thông qua hỗ trợ tài chính và các hình thức hỗ trợ khác.

Tôi muốn hợp tác với chính quyền Bush để mang lại cho người dân Cuba điều mà nước Mỹ đã mang lại cho người Ba Lan cách đây 20 năm. Và hôm nay, tôi dự đoán rằng: trước khi hết nhiệm kỳ, Tổng thống Bush sẽ sang thăm Havana để dự lễ nhậm chức của vị Tổng thống mới được bầu một cách dân chủ ở Cuba.

Một nơi khác nữa, nơi mà nền dân chủ rất cần Mỹ tiếp tục ủng hộ đó là Đài Loan. Với việc Tổng thống Trần Thủy Biển được bầu năm ngoái, lần đầu tiên trong 5000 năm lịch sử của Trung Quốc, nhân dân Đài Loan đã điều hành việc chuyển giao quyền lực hòa bình từ một đảng cầm quyền sang phái đối lập dân chủ. Đây là một thành tựu lớn lao. Tuy nhiên, Tổng thống Clinton liên tục bỏ rơi những người bạn của chúng ta ở Đài Loan bằng việc đầu tiên là tới thăm Trung Quốc và lập lại những cách thức xây dựng tương lai Đài Loan đầy giả tạo của Bắc Kinh và sau đó không thực hiện các nghĩa vụ hợp pháp của Mỹ nhằm hỗ trợ Đài Loan phòng thủ theo Đạo luật quan hệ với Đài Loan. Lẽ ra không nên để điều này xảy ra.

Chúng ta phải lôi kéo Trung Quốc. Nhưng cần phải làm cho Bắc Kinh hiểu rằng thái độ có tính chất phá hoại của họ sẽ không còn hiệu quả nữa và rằng Đài Loan sẽ có cách tự phòng thủ. Trong chiến dịch vận động tranh cử, Tổng thống Bush đã bày tỏ sự ủng hộ nhiệt tình Đạo luật tăng cường an ninh cho Đài Loan. Tôi muốn hợp tác với ông để thực hiện Đạo luật này, góp phần đảm bảo cho nền dân chủ được an toàn trước sự xâm lược của Trung Quốc.

Một nơi khác nữa, nơi mà sự xâm lược đang thẳng thắn đe dọa là của chính quyền Clinton đó là I-rắc. Chúng ta phải có một chính sách mới đối với I-rắc và chính sách đó phải dựa trên một nhận thức rõ ràng về một thực tế quan trọng là: Sẽ chẳng có gì thay đổi ở I-rắc chừng nào Saddam Hussein còn nắm quyền. Với việc phê chuẩn Đạo luật tự do I-rắc của hai đảng, Quốc hội đã đi đầu trong việc thúc đẩy phải đối lập dân chủ chống Saddam Hussein. (Chính quyền Clinton đã không thi hành đạo luật này). Tôi mong muốn hợp tác với Tổng thống Bush để thực hiện thành công Đạo luật tự do I-rắc, để giúp nhân dân I-rắc loại bỏ Saddam Hussein.

Có lẽ thách thức lớn nhất về đạo lý mà chúng ta gặp phải trong buổi bình minh của thế kỷ mới là sửa chữa những sai lầm đã phạm phải trong thế kỷ trước ở Yalta khi phương Tây bỏ rơi các dân tộc Trung và Đông Âu cho Stalin và cuộc sống nô lệ sau Bức màn sắt.

Chúng ta bắt đầu tiến trình sửa chữa sai lầm vào năm 1998, khi đó Thượng viện đã bỏ phiếu tán thành kết nạp Ba Lan, Hungary và Cộng hòa Séc vào Liên minh NATO. Nhưng việc kết nạp Ba Lan, Hungary và Cộng hòa Séc vẫn chưa tẩy hết những vết sẹo Yalta. Trong Chiến tranh lạnh, tôi là một thành viên của nhóm các thượng nghị sĩ đã đấu tranh để bảo vệ cho nền độc lập của cái được gọi là "Các dân tộc bị giam cầm" (Các nước vùng Bantích là Lithuania, Latvia và Estonia) - và chứng minh là nước Mỹ không nhận ra rằng Liên Xô đã thôn tính trái phép các nước này.

Với sự sụp đổ của chủ nghĩa cộng sản, cuối cùng các dân tộc đó đã thoát khỏi sự chiếm đóng và thống trị của người Nga và giành được nền độc lập chính đáng của mình. Tuy nhiên, Nga vẫn hăm dọa những nước này. Tôi muốn hợp tác với chính quyền Bush để đảm bảo rằng các nước Bantích cùng với láng giềng của họ là Ba Lan, Hungary và Cộng hòa Séc sẽ được mời gia nhập Liên minh NATO. Điều này không chỉ quan trọng đối với an ninh của họ mà còn đối với an ninh của chúng ta nữa. Nếu chúng ta muốn có quan hệ tốt với Nga, chúng ta phải cho các nhà lãnh đạo Nga thấy con đường rộng mở dẫn tới mối quan hệ tốt đẹp ấy, đồng thời chặn đứng những con đường dẫn họ tới hành động phá hoại. Điều đó có nghĩa là tiếp tục tiến trình mở rộng NATO thông qua lời mời các nước vùng Bantích gia nhập NATO khi các nhà lãnh đạo NATO họp hội nghị thượng đỉnh sắp tới dự định tổ chức vào năm 2002.

Một ưu tiên trước mắt nữa là chương trình Phòng thủ tên lửa quốc gia (NMD). Sau tám năm bỏ phí dưới thời Tổng thống Clinton, chúng ta phải mau chóng xây dựng và triển khai một hệ thống phòng thủ tên lửa quốc gia đích thực, có khả năng bảo vệ nước Mỹ và các đồng minh của mình trước cuộc tấn công bằng tên lửa đạn đạo.

Năm ngoái khi Tổng thống Clinton dọa sẽ đàm phán với Nga về một Hiệp ước ABM sửa đổi, điều có thể sẽ bó tay chính quyền mới, tôi đã tới văn phòng Thượng viện và cảnh báo ông Clinton rằng bất cứ hiệp định nào như vậy sẽ không được Thượng viện Mỹ chấp nhận.

Tôi muốn nói rõ với những người bạn Nga của chúng ta một điều. Nước Mỹ không còn bị ràng buộc bởi Hiệp ước ABM - hiệp ước đó đã hết hiệu lực khi đối tác tham gia hiệp ước của chúng ta (Liên Xô) không còn tồn tại. Về mặt luật pháp mà nói, chính quyền Bush không gặp bất cứ trở ngại nào trong việc triển khai hệ thống phòng thủ tên lửa quốc gia mà họ muốn.

Trên cơ sở các lợi ích ngoại giao của Mỹ, Tổng thống Bush có thể quyết định rằng bàn với người Nga về kế hoạch phòng thủ tên lửa là nằm trong lợi ích ngoại giao của Mỹ. Cá nhân tôi không cho rằng có thể đàm phán với Nga về một Hiệp ước ABM mới trong đó chấp thuận hình thức phòng thủ mà Mỹ cần. Nhưng, như Henry Kissinger đã nói trước Ủy ban đối ngoại năm ngoái: "Tôi nhất trí với ý kiến đó miễn là chúng ta không sử dụng hiệp ước này để kiềm chế sự phát triển hệ thống phòng thủ tên lửa quốc gia".

Tôi nhất trí với lời cảnh báo đó của tiến sĩ Kissinger - Tổng thống Bush phải có và sẽ có quyền tự do triển khai NMD khi ông thấy thích hợp. Và tôi mong muốn hợp tác với Tổng thống để đảm bảo ông sẽ thực hiện được mục tiêu triển khai nhanh hệ thống phòng thủ tên lửa quốc gia thực sự và có hiệu quả.

Vấn đề cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, đó là vấn đề về Tòa án xét xử tội phạm quốc tế.

Tôi muốn nói rất cụ thể: Tất cả những vấn đề mà tôi vừa trình bày ở trên đều vô cùng quan trọng. Nhưng nếu trong năm nay tôi chưa làm được gì khác, tôi đảm bảo là quyết định kỳ quặc và vô lý của Tổng thống Clinton khi ký Hiệp định Rô ma thành lập Tòa án xét xử tội phạm quốc tế sẽ bị gác lại và thu hồi.

Tòa án đòi quyền truy tố, xét xử và bỏ tù các công dân Mỹ - mặc dù người Mỹ không tham gia tòa án này. Chưa hề có tiền lệ về việc tấn công vô liêm sỉ quyền tối cao của người dân Mỹ trong biên niên sử của luật pháp quốc tế.

Có hai việc mà tôi sẽ hối thúc chính quyền mới thực hiện. Thứ nhất, chính quyền Bush không ký vào Quy chế Rô ma. Thứ hai, chúng ta phải ban hành Đạo luật bảo vệ các công dân Mỹ. Đạo luật này, Thượng nghị sĩ John Warner, tôi cùng một số các đồng nghiệp ở Hạ viện và Thượng viện đưa ra năm ngoái là nhằm bảo vệ các công dân Mỹ khỏi sự xét xử của Tòa án xét xử tội phạm quốc tế.

Tại sao việc thông qua đạo luật này lại quan trọng? Bởi vì với việc ký hiệp ước còn có những thiếu sót này, Tổng thống Clinton đã chấp thuận quyền xét xử công dân Mỹ của ICC. Chúng ta phải hành động để họ thấy rõ chúng ta sẽ bác bỏ bất cứ yêu cầu đòi xét xử nào của ICC đối với các công dân Mỹ, trừ phi và chỉ khi nước Mỹ phê chuẩn Hiệp ước Rôma.

Toàn văn bằng tiếng Anh của bài viết có trên Internet tại:

<http://usinfo.state.gov/journals/itps/0301/ijpe/pj61helm.htm>